TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2020/HS-ST.
Ngày: 14-01-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mộng Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Gốc

2. Bà ThA Ánh Trinh.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Điêu Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận C – Thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa*: Ông Lê Văn Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 128/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ, sinh năm 1992; tên gọi khác: C; nơi đăng ký thường trú: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/10/2019 đến ngày 28/12/2019; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người giám hộ cho bị cáo, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Lê Thị L, sinh năm 1953.

Địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, Tp Cần Thơ. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đặng Trúc P – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Cần Thơ. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lê Văn A, sinh năm 1992

Địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, Tp Cần Thơ. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, Tp Cần Thơ. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1/. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 2000. Vắng mặt.

2/. Ông Huỳnh Văn Lộc E, sinh năm 1978. Vắng mặt.

3/. Ông Trần Văn T, sinh năm 1981. Có mặt.

Cùng địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, Tp Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/8/2019, Lê Văn A đang ngồi uống cà phê cùng với một số người bạn tại quán Toàn của ông Huỳnh Văn Tuấn thuộc khu vực A, phường B, quận C thì Phạm Văn Đ ngụ cùng khu vực với A, đi lại chỗ A ngồi đùa giỡn với A. Đ đứng phía sau dùng tay bóp vào phần sau cổ (sau ót) và nắm tay của A kéo ngược ra phía sau lưng, A tức giận giựt tay lại và đẩy Đ ra, Đ dùng chân đạp vào ghế của A đang ngồi nên hai bên xảy ra xô sát đánh nhau bằng tay. A câu cổ Đ quật ngã xuống đất và dùng tay đánh trúng vào mặt Đ một cái, thì được mọi người xung quanh can ngăn, A bỏ đi vào bên trong quán. Lúc này, Đ cầm một cái ghế nhựa trong quán chạy theo đánh A, A dùng chân đỡ thì bị té ngã xuống đất và chân phải của A bị kẹt vào chân ghế, Đ thấy vậy liền nhào tới dùng chân đạp liên tục nhiều cái vào chân phải của A làm A bị gãy chân. Sau khi sự việc xảy ra, Đ bỏ về nhà, còn A thì được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu tại Bệnh viên đa khoa quận C, sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Trung tâm Y để tiếp tục điều trị.

Tang vật thu giữ: 01 (một) cái ghế bằng nhựa màu đỏ, bị gãy một bên phần tay cầm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 173/TgT ngày 14/10/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế thành phố Cần Thơ, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương đoạn 1/3 dưới cẳng chân (P) gãy hai xương cẳng chân, đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương bằng nẹp khóa đối với xương chày, xương mác được giữ trục bằng Kirschner, đặt dẫn lưu tule levin kết hợp điều trị nội khoa ổn định. Hiện tại các vết mổ và vết đặt dẫn lưu ở mặt trong và mặt ngoài cẳng chân (P) đã lành. Cẳng chân (P) còn sưng nề nhẹ, vận động gấp duỗi cổ chân và các ngón chân (P) tốt.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Lê Văn A là 23% (Hai mươi ba phần trăm).

Trong điều tra, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định thương tích nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình bị cáo Phạm Văn Đ đã bồi thường cho bị hại Lê Văn A số tiền 1.500.000đồng. Hiện nay, anh A yêu cầu Đ phải bồi thường thêm tiền chi phí điều trị với số tiền là 15.000.000đồng.

Tại phiên tòa:

Thông qua người giám hộ bị cáo Phạm Văn Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSTN ngày 16/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận C - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời phát biểu quan điểm luận tội phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị: Tuyên bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ từ 06 đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bà L đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 1.500.000đồng; Người giám hộ cho bị cáo bà L, bị cáo và bị hại thoả thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm thêm cho bị hại với tổng số tiền là 15.000.000đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) cái ghế bằng nhựa màu đỏ của bà Nguyễn Thị Kim T, do ghế đã bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng và bà T cũng không yêu cầu nhận lại, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trợ giúp viên phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: thống nhất tội danh Viện kiểm sát truy tố cũng như các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, trợ giúp viên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do bà nội bị cáo đã bồi thường cho bị hại trước 1.500.000 đồng, đồng thời đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Người giám hộ thay bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những

người tham gia tố tụng không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Xét, trong điều tra đã thu thập được lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lại lời khai tại Toà. Do đó, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo bị khuyết tật nặng về nghe và nói. Trong điều tra và qua thẩm tra tại phiên toà, thông qua người giám hộ bà Lê Thị L (bà nội bị cáo) là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc bị cáo từ lúc sinh ra cho đến nay bà có thể hiểu được cử chỉ, hành động bị cáo diễn tả và bà có thể diễn tả thông qua cử chỉ để bị cáo hiểu được và diễn tả lại hành vi gây thương tích cho bị hại. Việc diễn tả hành vi này của bị cáo phù hợp với các chứng cứ như: các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định. Như vậy, có cơ sở xác định bị cáo Phạm Văn Đ đã có hành vi dùng chân đạp nhiều cái vào chân phải của bị hại Lê Văn A, làm A bị gãy chân gây tổn hại cho sức khoẻ của anh A theo kết luận giám định của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Cần Thơ với tỉ lệ thương tích là 23% *(hai mươi ba phần trăm).* Hành vi mà bị cáo Đ thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"* được quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[4] Sức khỏe, tính mạng con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều phải bị xử lý theo quy định pháp luật. Tội phạm do bị cáo gây ra không chỉ xâm hại đến sức khoẻ của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Xét, về lỗi chính trong vụ án này thuộc về bị cáo, xuất phát từ hành vi đùa giỡn quá mức của bị cáo bằng việc bị cáo dùng tay bốp vào phần sau cổ và nắm tay của A kéo ngược ra phía sau lưng làm A đau và tức giận nên hai bên xảy ra xô xát đánh nhau, mặc dù sự việc đã được mọi người can ngăn nhưng vì tức giận, không kiềm chế bản thân bị cáo lại tiếp tục có hành vi cầm ghế nhựa đánh vào người A làm A té ngã xuống nền sân, chân mắc kẹt vào ghế của bị cáo, nhưng bị cáo không dừng lại mà còn tiếp tục dùng chân đạp nhiều cái vào chân phải của A, làm A bị gãy chân. Hành vi bị cáo thực hiện thể hiện sự hung hăn, xem thường pháp luật. Trong phần phát biểu quan điểm đối đáp với trợ giúp viên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, đại diện Viện kiểm sát cho rằng số tiền 1.500.000đồng do bà Lê Thị L bồi thường cho bị hại chưa được ½ trên tổng số tiền bị hại yêu cầu nên chưa đủ điều kiện áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với đề nghị cho bị cáo hưởng án treo là không đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo, cũng như răn đe phòng ngừa chung. Bởi vì, hiện tại bà L cũng đã lớn tuổi, ngoài

bị cáo thì bà còn phải lo mua bán và chăm sóc hai đứa cháu còn nhỏ tuổi, không có điều kiện và thời gian quản lý cũng như đưa bị cáo đến trung tâm chăm sóc người khuyết tật. Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm phát biểu của đại diện viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thông qua người giám hộ bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra bà L đã bồi thường một phần chi phí điều trị cho bị hại với số tiền 1.500.000đồng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự; bị cáo bị khuyết tật câm, điếc bẩm sinh từ nhỏ lại không được đi học nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà L đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 1.500.000đồng; Người giám hộ cho bị cáo bà L, bị cáo và bị hại thoả thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm thêm cho bị hại với tổng số tiền là 15.000.000đồng. Xét đây là sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị cáo và bị hại không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**** Tuyên bố**:* Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội *"Cố ý gây thương tích".*

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

**Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 46, 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

Công nhận bà Lê Thị L đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 1.500.000đồng; người giám hộ cho bị cáo bà L, bị cáo và bị hại thoả thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm thêm cho bị hại với tổng số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Về thời gian và phương thức thanh toán giải quyết tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

Kể từ khi anh Lê Văn A có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Phạm Văn Đ chậm trả số tiền nêu trên thì anh Đ còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái ghế bằng nhựa màu đỏ, bị gãy một bên phần tay cầm.

**Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn Đ nộp số tiền 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 750.000đ *(Bảy trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm tại Chi Cục Thi hành án Dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận C;
- Công an quận C;
- Cơ quan THA quậnC;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Huỳnh Thị Mộng Tuyền